

Đảng bộ Hồng Hưng lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất và tăng cường rèn luyện đảng viên

Phạm Hùng

Trước kia, xã Hồng Hưng (huyện Gia Lộc, Hải Hưng) có sáu hợp tác xã nhỏ. Cuối năm 1966, các hợp tác xã đó sáp nhập lại thành hợp tác xã toàn xã lấy tên: Phương Hồng. Từ đó, với khí thế mới, Hồng Hưng có những bước tiến khá nhanh và vững chắc. Ba năm liền, Hồng Hưng đã đạt được các mục tiêu sản xuất nông nghiệp. Năng suất lúa tăng từ 4,2 tấn/ha (1966) lên 6,6 tấn/ha (1969). Lợn tăng nhanh cả về số lượng và trọng lượng, từ 1,2 con (1966) lên 3,8 con (1969) một hécta gieo trồng. Về năng suất lao động, trước kia một người làm được 0,76 ha, nay làm được 0,96 ha gieo trồng. Những năm trước, Hồng Hưng chưa hoàn thành được nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước, năm 1966 còn phải mua của Nhà nước 41 tấn gạo và ngô. Từ năm 1967 đến nay, Hồng Hưng đã hoàn thành vượt mức nghĩa vụ lương thực hằng năm. Do sản xuất phát triển, đời sống của nhân dân cũng được nâng cao. Riêng về mức ăn, trước kia bình quân mỗi người mỗi tháng chỉ có 11 kg thóc, nay có 19 kg thóc.

Do những thành tích chung về nhiều mặt, nhất là thành tích phát triển sản xuất và chăn nuôi, Hồng Hưng đã được Quốc hội và Chính phủ tặng thưởng hai huân chương Lao động hạng ba.

Thắng lợi trên đây biểu hiện ý chí phấn đấu không ngừng của đảng bộ và nhân dân địa phương trên nhiều mặt. Trong bài này, chúng tôi muốn nêu lên hai việc làm chủ yếu của đảng bộ Hồng Hưng:

1. Xác định đúng đắn phương hướng sản xuất mới phù hợp với điều kiện của xã, hợp tác xã.

Những năm trước, đảng bộ xã Hồng Hưng cũng đã coi trọng việc vạch ra nhiệm vụ, phương hướng phát triển sản xuất và trong từng vụ, từng việc đều có kế hoạch, biện pháp chung để chỉ đạo các hợp tác xã thực hiện. Nhưng nhìn chung, những vấn đề nêu lên chưa được cụ thể, khi tổ chức thực hiện lại thiếu kiểm tra,

đôn đốc chặt chẽ, sự chỉ đạo của cấp uỷ chưa sát. Do đó, có hợp tác xã thực hiện được, có hợp tác xã không thực hiện được. Ví dụ: cũng một thời gian, cùng trong một hoàn cảnh và điều kiện gần giống nhau, hợp tác xã Hoàng Xá phân đấu đạt 5,2 tấn thóc/ha, còn hợp tác xã Cát Tiên chỉ đạt 3,2 tấn/ha. Ruộng đất của hợp tác xã Cát Tiên màu mỡ và dễ làm hơn ruộng đất của Hoàng Xá. Song, hợp tác xã Cát Tiên chưa vận dụng và thực hiện tốt phương hướng chung vào trong điều kiện cụ thể của mình, mục tiêu phân đấu chưa cụ thể, cách làm ăn chưa tốt, chi bộ chưa mạnh, đảng viên chưa gương mẫu lao động sản xuất tập thể,... nên chưa thể phát động được phong trào mạnh mẽ, sôi nổi, rộng khắp trong quần chúng xã viên.

Vì vậy, đến năm 1966, khi sáp nhập các hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã toàn xã, đảng uỷ xã Hồng Hưng đã suy nghĩ nhiều đến việc làm thế nào định ra được đúng đắn nhiệm vụ, phương hướng sản xuất mới, cách làm ăn mới, nhằm thúc đẩy sản xuất phát triển. Khi bàn vấn đề này trong đảng uỷ, có đồng chí nói: “Bây giờ ta lại bàn nhiệm vụ, phương hướng sản xuất, chẳng hoá ra từ trước đến nay ta sai, ta không làm được việc gì chẳng!”. Trong quá trình thảo luận, không phải trong đảng uỷ không có tư tưởng chủ quan, thoả mãn với những thành tích đã đạt được. Tuy vậy, nhiều đồng chí đã đánh giá đúng mức ưu điểm, khuyết điểm của mình, thấy rõ những thuận lợi, khó khăn chung, thấy được mình phải làm gì và làm như thế nào trước tình hình mới, yêu cầu mới.

Cuối cùng, đảng uỷ tự khẳng định: vấn đề hàng đầu có tính chất quyết định là phải xác định được đúng đắn phương hướng, nhiệm vụ chính trị cụ thể của mình. Muốn vậy, *phải nắm vững đường lối, chính sách của Đảng*, trước hết nắm vững ý nghĩa, mục đích của ba cuộc cách mạng, ba mục tiêu sản xuất nông nghiệp, “năm điểm cao” trong nông nghiệp của tỉnh. Đồng thời, *phải đi sâu nghiên cứu nắm vững đặc điểm tình hình mọi mặt của địa phương*: xã thuộc vùng lúa; hợp tác xã lớn nhất trong huyện, có 915 hộ với 4.300 người, trong đó cơ hơn 1.000 lao động chính, số dân hằng năm tăng nhanh với tỷ lệ 4%, chỉ trong ba năm lại đây đã có thêm hơn 500 người, bằng số dân của thôn Cát Hậu

trong xã; người nhiều mà ruộng ít, bình quân đầu người được 2 sào 6 thước Bắc Bộ, ruộng đất lại không tốt, đòng ruộng chưa cải tạo nhiều, cơ cấu cây trồng chưa phù hợp; việc áp dụng các biện pháp khoa học, kỹ thuật còn yếu và còn tùy tiện, v.v...

Làm thế nào phấn đấu đạt ba mục tiêu trong sản xuất nông nghiệp mà trước hết phải đạt 5 tấn thóc/ha, làm cho mỗi người dân mỗi tháng phải có 19 kg thóc và phải làm vượt mức nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước? Tình hình thực tế và yêu cầu cấp bách đó đòi hỏi đảng uỷ phải xác định lạo phương hướng sản xuất đúng đắn. Để làm việc đó, ban thường vụ đảng uỷ lập ra các ban nghiên cứu. Ban khảo sát có nhiệm vụ xem xét lại phương hướng phát triển sản xuất, căn cứ vào tình hình và nhiệm vụ, chỗ mạnh, chỗ yếu của hợp tác xã mà dự thảo phương hướng sản xuất mới. Ban tài vụ nắm lại toàn bộ tình hình vật tư, công cụ, nguồn vốn, lực lượng lao động,... dựa vào đó định ra phương hướng, biện pháp kinh doanh mới thích hợp (ngành, nghề, phương thức kinh doanh của hợp tác xã). Các ban đó gồm một số cán bộ chủ chốt của uỷ ban hành chính xã, ban quản trị hợp tác xã. Mỗi ban do đồng chí bí thư hoặc phó bí thư phụ trách.

Sau hơn một tháng nghiên cứu và chuẩn bị, các ban này đã nêu lên được những nét cơ bản về chủ trương, phương hướng và những biện pháp mới cần làm. Tập trung trí tuệ của tập thể, đảng uỷ đã bàn kỹ và đạt được sự nhất trí bước đầu về những vấn đề nói trên.

Trong quá trình xây dựng nghị quyết của đảng bộ và biến nghị quyết đó thành hành động cách mạng của quần chúng, đảng uỷ đã làm mấy việc chính:

- Tổ chức *đại hội đảng bộ* thảo luận phương hướng sản xuất mới của hợp tác xã mà đảng uỷ đã chuẩn bị. Đại hội đã bàn và quyết định: “Lấy thâm canh tăng vụ làm mục tiêu phấn đấu; nâng cao không ngừng sản lượng lúa, chú ý phát triển màu, trong đó lấy khoai lang làm chính; đồng thời, đẩy mạnh chăn nuôi lợn gia đình, lợn tập thể”. Hồng Hưng phải phấn đấu đạt cả “năm điểm cao” (lúa, màu, lợn, cây, cá) trong phương hướng phát triển nông nghiệp của tỉnh. Nhưng cố gắng tập trung vào lúa, màu (khoai) và lợn, với chỉ tiêu mỗi năm phải có 1.600

tấn thóc, tới 550 tấn màu, hơn 100 tấn thịt. Đó là phương hướng phấn đấu trong những năm đến. Nghị quyết còn nhấn mạnh: trước mắt, vụ đông-xuân (1966-1967) phải đạt cho được 2,6 tấn thóc/ha. Cố gắng nâng mức ăn của nhân dân lên cao hơn để củng cố lòng tin, tăng thêm sức khoẻ, tạo điều kiện phát triển sản xuất mạnh hơn.

Để thực hiện phương hướng, mục tiêu sản xuất đó, đại hội đề ra các biện pháp lớn như: khoanh vùng ổn định thâm canh lúa, màu; quay vòng tăng vụ, tăng diện tích; làm thuỷ lợi, làm phân bón, quản lý lao động; chọn giống và đưa giống mới có năng suất cao vào đồng ruộng, v.v...

Trong quá trình thực hiện những chủ trương, biện pháp nói trên, đòi hỏi đảng uỷ phải chỉ đạo cụ thể, sâu sát, luôn luôn chú trọng công tác tư tưởng và tổ chức, nhằm làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng quán triệt sâu sắc hơn nữa nghị quyết của đại hội đảng bộ.

- Sau đại hội đảng bộ, để nâng cao trình độ hiểu biết đường lối chung của Đảng và có thêm kinh nghiệm thực tiễn, đảng uỷ đã tổ chức đảng viên *ngiên cứu nắm vững đường lối phát triển nông nghiệp* mà Đảng đã vạch rõ trong nghị quyết của Hội nghị lần thứ năm của Trung ương Đảng; nghiên cứu 10 nhiệm vụ đảng viên và kinh nghiệm phấn đấu đạt 5 tấn thóc/ha của hợp tác xã Hoàng Xá. Qua việc làm này, đảng viên càng thấy rõ: ra sức thực hiện phương hướng, mục tiêu sản xuất của hợp tác xã mà đại hội đảng bộ đã đề ra, là thiết thực góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống Mỹ, cứu nước; bước đầu giải quyết được tư tưởng cục bộ, thiếu quyết tâm, ngại gian khổ, v.v... xây dựng tinh thần cách mạng tiến công, hết lòng hết sức xây dựng hợp tác xã.

- Về mặt tổ chức, đảng uỷ đã chăm lo *sắp xếp lại tổ chức* của Đảng, chính quyền, ban quản trị hợp tác xã cho phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ mới; đưa những cán bộ có nhiệt tình, hăng hái, có kinh nghiệm lãnh đạo, có khả năng đoàn kết, liên hệ tốt với quần chúng... vào các cương vị lãnh đạo. Số đồng chí này phần lớn còn trẻ, lại được đảng viên tín nhiệm, quần chúng mến yêu, tin tưởng. Từ đó về sau, cơ quan lãnh đạo của Đảng, chính quyền và đoàn thể quần

chúng ở xã, hợp tác xã đều được kiện toàn và củng cố theo phương hướng đó. Hiện nay, trong số 34 đồng chí trong cấp uỷ có 26 đồng chí mới được kết nạp từ năm 1960. Đó là những đồng chí có nhiệt tình, hăng hái phấn đấu, có đủ khả năng lãnh đạo phong trào, đạt được nhiều thành tích tương đối rõ, nhất là về mặt lãnh đạo sản xuất.

- Đảng uỷ liên tiếp *tổ chức hội nghị chuyên đề* để nâng cao trình độ hiểu biết kỹ thuật và bàn cách thực hiện nghị quyết, như hội nghị bàn về kỹ thuật cấy, cày, làm mạ, ủ phân... Những đơn vị điển hình, những cán bộ làm tốt, cán bộ kỹ thuật... là lực lượng nòng cốt trong việc giới thiệu kinh nghiệm sản xuất tiên tiến tại các cuộc hội nghị chuyên đề này. Được bổ sung thêm những kinh nghiệm làm ăn tốt của các lão nông, những biện pháp kỹ thuật sản xuất mới dễ dàng được quần chúng tiếp thụ và áp dụng.

Qua ba năm sáu vụ, Hồng Hưng đã thực hiện có hiệu quả phương hướng, mục tiêu như trên. Các phong trào lớn làm như làm thuỷ lợi, cải tạo đồng ruộng, làm phân bón, v.v... được tiến hành mạnh mẽ, sôi nổi trong quần chúng xã viên. Công tác thuỷ lợi làm được liên tục, đào đắp được hơn ba vạn mét khối đất, hạn chế được nạn úng, hạn; tạo điều kiện tăng vụ, mở rộng diện tích gieo trồng, nâng hệ số quay vòng đất lên 2,2 lần, làm thêm được một vụ nữa trên hơn 72 ha ruộng đất trước đây chỉ cấy một vụ và trên 36 ha chuyên gieo mạ. Tuy còn phải tiếp tục hoàn chỉnh hệ thống kênh, mương, nhưng ở đây đã căn bản chủ động tưới và tiêu nước trên đồng ruộng. Phong trào làm phân bón phục vụ thâm canh và của tạo đất phát triển mạnh mẽ. Ngay từ đầu, cán bộ, đảng viên cùng bà con xã viên đưa 60 vạn tấn bùn ao lên mặt ruộng, tăng màu mỡ cho đất. Nguồn phân chuồng, phân xanh tăng nhanh, bèo dậu được thả kín 100% diện tích gieo trồng. Số lượng phân mỗi năm, mỗi vụ đều tăng hơn trước. Các mặt khác như áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến, chọn giống và nhân giống mới, quản lý lao động, v.v... cũng được thực hiện tốt và ngày càng tiến bộ. Làm được những việc trên đây là do cán bộ, đảng viên đã quán triệt sâu sắc nghị quyết của đảng bộ, đã gương mẫu dẫn đầu trong mọi việc và tích cực động viên, lãnh đạo quần chúng

cùng làm. Qua đó, cán bộ, đảng viên lại rèn luyện mình, nâng cao trình độ hiểu biết, năng lực lãnh đạo, nắm được kỹ thuật sản xuất...

Nhờ vậy, Hồng Hưng đã thực hiện được sự cân đối giữa trồng trọt và chăn nuôi. Năng suất và sản lượng cây trồng mỗi năm đều tăng. Chăn nuôi phát triển nhanh, vững và có lãi. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện. Quần chúng xã viên phấn khởi, tin tưởng, tích cực lao động sản xuất và xây dựng hợp tác xã ngày càng thêm vững vàng. Đến cuối năm 1969, Hồng Hưng đã căn bản thực hiện được ba mục tiêu trong sản xuất nông nghiệp, và hằng năm đạt được các chỉ tiêu cụ thể mà đại hội đảng bộ đã vạch ra. Vụ sản xuất đông-xuân vừa qua, do tích cực đẩy mạnh phong trào lao động sản xuất, mở rộng diện tích cấy giống lúa mới, sản lượng thóc đã tăng 30% so với vụ đông-xuân năm trước.

2. Rèn luyện đảng viên trong quá trình tổ chức thực hiện phương hướng trên.

Trong quá trình tổ chức thực hiện phương hướng sản xuất đã đề ra, ngoài việc sắp xếp và sử dụng hợp lý lực lượng lao động của hợp tác xã, đảng uỷ còn có kế hoạch đưa tất cả cán bộ, đảng viên vào lao động sản xuất tập thể. Trước đây, đảng uỷ đã chú ý đến mặt này, song mới chỉ nhắc nhở, động viên chung chung, chưa có biện pháp và kế hoạch cụ thể, lại thiếu đôn đốc kiểm tra chặt chẽ, nên còn tới 44% số đảng viên chưa tích cực lao động sản xuất tập thể. Hằng năm, số đồng chí này làm được ít, thậm chí có đồng chí không làm được ngày công sản xuất tập thể nào. Ngược lại, có đồng chí làm được nhiều ngày công, nhưng các mặt công tác khác lại kém. Do đó, tác dụng lãnh đạo của đảng viên đối với quần chúng bị hạn chế. Tình hình trên một phần do đảng viên, song một phần do lãnh đạo chưa nghiên cứu phân công đảng viên hợp lý, chưa quản lý chặt chẽ, chưa hướng dẫn, giúp đỡ đảng viên phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của mình. Kiểm điểm ưu điểm, khuyết điểm trước kia, đảng bộ Hồng Hưng thấy rõ việc đưa đảng viên vào lao động sản xuất là một mặt rất quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đảng viên. *Đảng viên nông thôn phải hướng mọi hoạt động của mình vào đồng ruộng, lấy việc lãnh đạo sản xuất và phục vụ sản xuất làm nhiệm*

vụ chính, đồng thời làm tốt những công tác khác. Từ nhận thức và cách đặt vấn đề như thế, đảng uỷ Hồng Hưng đã đề ra mấy yêu cầu cụ thể cho đảng viên:

Một là, *lao động sản xuất giỏi* và đảng viên quần chúng đem hết nhiệt tình lao động cho tập thể. Mỗi đảng viên phải: đạt số ngày công cao, biết và tích cực áp dụng kỹ thuật, miệng nói tay làm, đảng viên, hướng dẫn nhiều người cùng làm theo, luôn luôn thực hiện tốt khẩu hiệu: “Óc nghĩ điều hay, tay làm việc giỏi”, đảng bộ quy định số ngày công phải làm trong một năm cho từng loại cán bộ, đảng viên. Mỗi người dựa vào đó mà chủ động nhận công, nhận việc ở đội trong từng đợt sản xuất và kiểm điểm kết quả thực hiện trước đội sản xuất, trước chi bộ. Trong mấy năm qua, hầu hết đảng viên ở đây đã thực hiện được số ngày công quy định. 90% số đảng viên làm vượt mức ngày công quy định, 70% số đảng viên được quần chúng bầu là lao động tiên tiến. Nhiều cán bộ lãnh đạo từ xã đến đội sản xuất không những chỉ là những đảng viên lãnh đạo giỏi, hiểu biết kỹ thuật khá, mà còn là những tấm gương sáng về lao động sản xuất. Một số đồng chí được bầu là chiến sĩ thi đua. Ý thức trách nhiệm của đảng viên ở đây được biểu hiện thường xuyên không những ở chỗ biết lo lắng công việc, biết tổ chức vận động quần chúng thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, mà còn ở chỗ làm được nhiều ngày, nhiều giờ, hằng ngày lại làm được nhiều việc hơn quần chúng. Hầu hết đảng viên trong đảng bộ đều cố gắng nêu gương thực hiện đúng nội quy, đúng biện pháp kỹ thuật, đúng giao ước thi đua. Đối với những việc khó, việc gấp, nhiều đồng chí miệng nói tay làm, đảng viên quần chúng bằng hành động thực tế của mình.

Hai là, *tự mình nêu gương và hướng dẫn quần chúng chăn nuôi lợn, làm phân bón giỏi*. Chăn nuôi nhất là nuôi lợn, được coi là một ngành kinh doanh quan trọng của hợp tác xã. Nhưng tình hình chăn nuôi trước đây không phát triển, Một số đảng viên còn xem nhẹ, không tích cực nuôi và vận động quần chúng nuôi, nên nhiều gia đình chỉ nuôi được một vài con lợn, hoặc có gia đình không nuôi. Một mặt, do xã viên chưa thấy hết những nguồn lợi của chăn nuôi. Mặt khác, do lãnh đạo chưa có biện pháp, kế hoạch cụ thể.

Để khắc phục tình trạng đó, đảng bộ yêu cầu mỗi đảng viên phải nhận rõ muốn thực hiện thâm canh, tăng năng suất cây trồng, ngoài các yếu tố khác, còn phải đẩy mạnh nuôi lợn và làm phân bón, để vừa đạt được một trong ba mục tiêu sản xuất nông nghiệp, vừa tăng nguồn thực phẩm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Đảng bộ đã quyết định: mỗi đảng viên phải cùng gia đình nuôi và bán lợn cho Nhà nước, với mức một lao động một năm bán 18 kg thịt lợn hơi, và mỗi đầu lợn hằng năm phải có ba tấn phân bón; đồng thời, phải vận động quần chúng làm được như vậy. Đảng uỷ còn lãnh đạo hợp tác xã tạo điều kiện thuận lợi cho xã viên trong chăn nuôi: cho vay vốn, mua lợn giống, giải quyết thức ăn cho lợn... Nhờ vậy, trong xã, nhà nào cũng nuôi được lợn, nhiều nhà nuôi đến ba, bốn con. Gia đình đảng viên thật sự nêu gương tốt: 100% số đảng viên nuôi lợn vượt mức quy định, trong đó có 60% vượt mức khá cao về số đầu lợn và trọng lượng. Ở đây chẳng những nuôi lợn giỏi, mà việc nuôi trâu, bò, gà, vịt, v.v... cũng khá. Bình quân hằng năm có thêm 23 bê nghé, tăng 18%. Bên cạnh chuồng lợn, chuồng trâu, bò, nhà nào cũng có hố phân, nhà ủ phân. Vận động xã viên chăn nuôi và không ngừng tăng thêm nguồn phân tốt để đủ bón cho đồng ruộng đã trở thành việc làm thường xuyên của cán bộ, đảng viên, mà chính các đồng chí đó cùng gia đình đã thật sự nêu những gương tốt.

Ba là, *đi sâu vào từng gia đình vận động quần chúng thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và nghị quyết của đảng bộ.* Đảng bộ Hồng Hưng hết sức coi trọng công tác quần chúng của đảng viên. Theo quy định của đảng uỷ, tổ đảng và đội sản xuất phân công mỗi đảng viên, trong một thời gian nhất định, phải làm đúng và làm có kết quả một việc cụ thể; phụ trách một tổ (nhóm), một khâu sản xuất ở đội; phụ trách một gia đình, một quần chúng chậm tiến trong đội mình. Việc vận động quần chúng được hướng vào những nội dung: làm được nhiều ngày công có ích cho tập thể; làm thuỷ lợi, làm phân bón, chăn nuôi lợn vượt chỉ tiêu; giáo dục, giác ngộ quần chúng, chậm tiến thực hiện tốt các chính sách, chủ trương của Đảng; giúp đỡ xã viên xây dựng gia đình đoàn kết... Do phân công rõ ràng, quản lý và kiểm tra chặt chẽ, đảng viên thật sự làm tốt công

tác vận động quần chúng. Trong sinh hoạt chi bộ, tổ đảng thường kỳ và nhất là sau một vụ sản xuất, tất cả đảng viên đều kiểm điểm nhiệm vụ, chức trách của mình; đồng thời kiểm điểm công tác vận động quần chúng. Hầu hết đảng viên ở đây đã thực hiện tốt những việc mà tổ đảng, đội sản xuất phân công. Quá trình làm tròn những việc được phân công cũng là quá trình lãnh đạo và vận động quần chúng thực hiện những công việc trong xã và hợp tác xã.

Qua tổng kết ba năm lãnh đạo phát triển sản xuất và xây dựng tổ chức đảng, đảng bộ Hồng Hưng nhận định việc đưa đảng viên vào lao động sản xuất tập thể và làm công tác vận động quần chúng theo ba yêu cầu trên là rất phù hợp với tình hình thực tế và nhiệm vụ chính trị cụ thể của địa phương. Đây cũng là một mặt gắn liền việc rèn luyện đảng viên với việc thu nhiệm vụ chính trị cụ thể.

Trước mắt, phương hướng tiến công chủ yếu của Hồng Hưng vẫn là đẩy mạnh trồng trọt (lúa, khoai) và chăn nuôi lợn; phấn đấu tăng nhanh sản lượng và năng suất; tiếp tục làm tốt công tác thủy lợi và phân bón để có điều kiện thuận lợi dùng giống mới có năng suất cao, tạo nên bước phát triển nhanh và mạnh trong những năm sắp đến.

Để thực hiện phương hướng đó, ngoài việc phát huy những kinh nghiệm tốt sẵn có, đảng bộ Hồng Hưng cần coi trọng hơn nữa việc phát huy dân chủ tập thể; tăng cường sinh hoạt chi bộ, tổ đảng; xây dựng lực lượng cán bộ lãnh đạo làm việc đều tay, có năng lực tương đối toàn diện,... Có như vậy, mới đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.